UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2189/QĐ-UBND	*Buôn Ma Thuột, ngày 19 tháng 8 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 – 2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 – 2010;

Căn cứ Công văn số 1071/TTg-TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009 thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

Xét đề nghị của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh và Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, tại Tờ trình số: 907/Tr-THA-TCTĐA30, ngày 30 tháng 7 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Thi hành án dân sự tỉnh.

1. Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

2. Trường hợp thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhưng chưa được công bố tại Quyết định này hoặc có sự khác biệt giữa nội dung thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này thì được áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

Điều 2. Thi hành án dân sự tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh thường xuyên cập nhật để

trình Uỷ ban nhân dân tỉnh công bố những thủ tục hành chính trên tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này. Thời hạn cập nhật hoặc loại bỏ thủ tục hành chính này chậm nhất không quá 10 ngày kể từ ngày văn bản quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Đối với các thủ tục hành chính nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, Thi hành án dân sự tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh cập nhật để trình Uỷ ban nhân dân tỉnh công bố trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày phát hiện có sự khác biệt giữa nội dung thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này hoặc thủ tục hành chính chưa được công bố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- Chính phủ (b/c);
- TCT chuyên trách CCHC TTg (b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các phó CVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên TCTĐA 30;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh;
- Website tỉnh;
- TT Thông tin – Công báo;
- Các BPCV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCTĐA30.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lữ Ngọc Cư

BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK

(Ban hành theo Quyết định số 2189 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

PHẦN I.
DANH MỤC THỦ TỤ HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Thi hành án dân sự	
1.	Buộc người phải thi hành án không được thực hiện công việc
2.	Cưỡng chế buộc phải làm công việc
3.	Cưỡng chế giao nhà
4.	Cưỡng chế giao quyền sử dụng đất
5.	Cưỡng chế giao vật tài sản
6.	Đình chỉ thi hành án
7.	Hoãn thi hành án
8.	Khiếu nại, tố cáo về thi hành án
9.	Khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án
10.	Miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự
11.	Miễn, giảm phí thi hành án dân sự
12.	Sao y biên lai
13.	Yêu cầu thi hành án
14.	Yêu cầu xác nhận kết quả thi hành án

PHẦN II.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK.

I. Lĩnh vực Thi hành án dân sự

1. Buộc người phải thi hành án không được thực hiện công việc

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Đương sự nộp đơn yêu cầu thi hành án tại bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó. Chấp hành viên được phân công thi hành quyết định thi hành án ban hành giấy báo tự nguyện thi hành án, hết thời gian tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, thì Chấp hành viên ra Quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án không được thực hiện công việc.

b. Cách thức thực hiện: Thực hiện tại nơi người phải thi hành án đang thực hiện công việc.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Quyết định buộc người phải thi hành án không được thực hiện công việc và các tài liệu khác có liên quan; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, bộ phận tổng hợp tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu; Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định thi hành án, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó; Hết thời gian 15 ngày tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ra quyết định buộc người phải thi hành án không được thực hiện công việc.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: Người phải thi hành án phải chịu mọi chi phí hợp lý trong việc cưỡng chế buộc không được làm công việc.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 24/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

2. Cưỡng chế buộc phải thực hiện công việc

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Đương sự nộp đơn yêu cầu thi hành án tại bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành Quyết định thi hành án đó. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó ban hành giấy báo tự nguyện thi hành án, hết thời gian tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, thì Chấp hành viên ra Quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án buộc phải thực hiện công việc.

b. Cách thức thực hiện: Thực hiện tại nơi người phải thi hành án phải thực hiện công việc.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án phải thực hiện công việc và các tài liệu khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, bộ phận tổng hợp tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu; Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó; Người phải thi hành án phải thực hiện công việc nhất định theo bản án của Toa án mà không thực hiện thì Chấp hành viên ra quyết định phạt tiền và ấn định thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định phạt tiền để người đó thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: Người phải thi hành án phải chịu các khoản chi phí cưỡng chế hợp lý trong quá trình cưỡng chế thi hành án.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 24/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

3. Cưỡng chế giao nhà

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Đương sự nộp đơn yêu cầu thi hành án tại bộp phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành Quyết định thi hành án đó ban hành giấy báo tự nguyện thi hành án ấn định trong thời hạn 15 ngày làm việc mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, thì Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án phải giao nhà cho người được thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Thực hiện tại nơi có nhà mà người phải thi hành án đang quản lý, sử dụng.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Biên bản giải quyết việc thi hành án; Biên bản xác minh điều kiện thi hành án; Quyết định cưỡng chế giao nhà; Biên bản cưỡng chế giao nhà và các tài liệu khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, bộ phận tổng hợp tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu; Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định thi hành án, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó; Hết thời hạn 15 ngày tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện giao nhà thì trong thời hạn 01 ngày, Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ban hành quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án giao nhà.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: Người phải thi hành án phải chịu các khoản chi phí cưỡng chế hợp lý trong quá trình cưỡng chế giao nhà.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 24/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án;

- Thông tư liên tịch số 68/2008/TTLT ngày 21/7/2008 của Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

4. Cưỡng chế giao quyền sử dụng đất

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án tại bộp phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành quyết định thi hành đó ban hành giấy báo tự nguyện thi hành án, ấn định thời hạn 15 ngày làm việc mà người phải thi hành án không tự nguyện giao quyền sử dụng đất cho người được thi hành án, thì Chấp hành viên ra Quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án phải giao quyền sử dụng đất cho người được thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Thực hiện tại nơi có quyền sử dụng (nơi có đất) mà người phải thi hành án đang quản lý, sử dụng.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Biên bản giải quyết việc thi hành án; Biên bản xác minh điều kiện thi hành án; Quyết định cưỡng chế giao nhà; Biên bản cưỡng chế giao quyền sử dụng đất và các tài liệu khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, bộ phận tổng hợp tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu; Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định thi hành án, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó; Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành quyết định thi hành đó ban hành giấy báo tự nguyện thi hành án ấn định trong thời hạn 15 ngày mà người phải

thi hành án không tự nguyện giao quyền sử dụng đất cho người được thi hành án, thì Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk sẽ ra quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án giao quyền sử dụng đất.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức .

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: Người phải thi hành án phải chịu các khoản chi phí cưỡng chế hợp lý trong quá trình cưỡng chế giao quyền sử dụng đất.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Quyết định hành chính.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

- Thông tư liên tịch số 68/2008/TTLT ngày 21/7/2008 của Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án.

5. Cưỡng chế giao vật, tài sản

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án tại bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn yêu cầu thi hành án của đương sự tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó ban hành giấy báo tự nguyện thi hành án ấn định thời gian thự nguyện thi hành án là 15 ngày làm việc, hết thời gian tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, thì Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định cưỡng chế buộc người phải thi hành án và tiến hành cưỡng chế buộc người phải thi hành án phải giao vật, tài sản cho người được thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Thực hiện tại nơi có vật, tài sản mà người phải thi hành án đang quản lý, sử dụng

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Biên bản giải quyết việc thi hành án. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án; Quyết định cưỡng

chế giao nhà; Biên bản cưỡng chế giao vật, tài sản và các tài liệu khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, bộ phận tổng hợp tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu; Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định thi hành án, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó; Hết thời hạn 15 ngày tự nguyện thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện giao vật, tài sản thì Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk sẽ ra quyết định cưỡng chế và tiến hành cưỡng chế buộc người phải thi hành án giao vật, tài sản cho người được thi hành án.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: Người phải thi hành án phải chịu các khoản chi phí cưỡng chế hợp lý trong quá trình cưỡng chế thi hành án.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 24/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

- Thông tư liên tịch số 68/2008/TTLT ngày 21/7/2008 của Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án.

6. Đình chỉ thi hành án:

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người được thi hành án nộp đơn không tiếp tục việc thi hành án đối với người phải thi hành án tại bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk hoặc Chấp hành viên đang tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó.

Bước 2. Chấp hành viên tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định đình chỉ thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Biên bản giải

quyết việc thi hành án; Văn bản của người được thi hành án yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk không tiếp tục thi hành đối với người phải thi hành án Quyết định đình chỉ thi hành án và các tài liệu khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được văn bản không tiếp tục việc thi hành án đối với người phải thi hành án người được thi hành án, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định đình chỉ thi hành án.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có văn bản yêu cầu Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk không tiếp tục thi hành đối với người phải thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

7. Hoãn thi hành án

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người được thi hành án nộp văn bản đồng ý cho người phải thi hành án hoãn việc thi hành án tại bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk hoặc Chấp hành viên đang tổ chức thi hành việc thi hành án đó.

Bước 2. Chấp hành viên tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định hoãn thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Biên bản giải quyết việc thi hành án; Biên bản xác minh điều kiện thi hành án; Văn bản của người được thi hành án đồng ý cho người phải thi hành án hoãn việc thi hành án; Quyết định hoãn thi hành án; Quyết định tiếp tục thi hành án; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Kể từ ngày nhận được văn bản của người được thi hành án đồng ý cho người phải thi hành án hoãn thi hành án thì trong thời hạn 05

ngày làm việc, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định hoãn thi hành án

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có văn bản đồng ý cho người phải thi hành án hoãn thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

8. Thủ tục hành chính: Khiếu nại, tố cáo về thi hành án

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người khiếu nại nộp đơn khiếu nại tại Phòng kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Trưởng phòng kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk tiến hành giải quyết đơn khiếu nại và tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại.

b. Cách thức thực hiện: Tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn khiếu nại của đương sự; Các tài liệu thi hành án khác; Quyết định giải quyết khiếu nại. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Đối với quyết định, hành vi về thi hành án trước khi áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế là 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được hành vi đó thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu là 15 ngày, lần 2 là 30 ngày kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại; Đối với khiếu nại về quyết định áp dụng biện pháp phong toả tài khoản là 03 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định thì thời hạn giải quyết khiếu nại là 05 ngày làm việc, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại; Đối với quyết định, hành vi về áp dụng biện pháp bảo đảm khác là 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được hành vi đó thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần 1 là 30 ngày, lần 2 là 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại; Đối với quyết định, hành vi sau khi áp dụng biện pháp cưỡng chế là 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc biết được hành vi đó thì thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu là 15 ngày, lần 2 là 30 ngày, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi đương sự có đơn khiếu nại.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

9. Khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người được thi hành án nộp đơn xin khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án tại bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn xin khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án của đương sự, tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành Quyết định thi hành án đồng thời phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành án quyết định thi hành án đó.

b. Cách thức thực hiện: Tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn xin khôi phục thời hiệu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án; Đơn yêu cầu thi hành án; Quyết định thi hành án và các tài liệu khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Kể từ ngày nhận được Đơn xin khôi phục thời hiệu thi hành án, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định yêu cầu thi hành án và phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn xin khôi phục thời hiệu yêu cầu thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Khoản 2, Điều 7, Nghị định số 173/2004/NĐ-CP ngày 30/9/2004; Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ; Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

10. Miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người phải thi hành án nộp đơn xin miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án cho Chấp hành viên đang tổ chức thi hành việc thi hành án đó;

Bước 2. Chấp hành viên tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Biên bản xác minh điều kiện thi hành án; Biên bản giải quyết việc thi hành án; Quyết định kê biên tài sản để đảm bảo thi hành án; Biên bản kê biên tài sản; Đơn xin miễn, giảm chi phí cưỡng chế kê biên; Quyết định miễn, giảm chi phí cưỡng chế kê biên và các tài liệu khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn xin miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người phải thi hành án có đơn xin miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án dân sự.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

11. Miễn, giảm phí thi hành án

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Người được thi hành án nộp đơn xin miễn, giảm phí thi hành án cho Chấp hành viên đang giải quyết việc thi hành án đó.

Bước 2. Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ra quyết định miễn, giảm phí thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Quyết định thi hành án; Giấy báo tự nguyện thi hành án; Biên bản xác minh điều kiện thi hành án; Biên bản giải quyết việc thi hành án; Quyết định kê biên tài sản để đảm bảo thi hành án; Biên bản kê biên tài sản; Biên bản thảo thuận giữa người được thi hành án và người phải thi hành án về việc người được thi hành án nhận tài sản để khấu trừ tiền thi hành án; Quyết định giao tài sản cho người được thi hành án; Đơn xin miễn, giảm phí thi hành án; Quyết định miễn, giảm phí thi hành án và các tài liệu có liên quan khác; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn xin miễn, giảm phí thi hành án, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định miễn, giảm phí thi hành án cho người được thi hành án.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn xin miễn, giảm phí thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án;

- Thông tư liện tịch số 68/2008/TTLT ngày 21/7/2008 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án.

12. Sao y biên lai

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Đương sự nộp đơn xin sao cấp biên lai thu tiền thi hành án tại Bộp phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn xin sao cấp biên lai thu tiền thi hành án

của đương sự, Trình lãnh đạo Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk phê duyệt và tiến hành sao cấp biên lai thu tiền thi hành án cho đương sự.

b. Cách thức thực hiện: Tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Nằm trong hồ sơ thi hành án.

d. Thời gian giải quyết: Kể từ khi nhận được đơn xin sao cấp biên lai thu tiền thi hành án của đương sự, trong thời gian 01 ngày, Thủ trưởng hoặc Chấp hành viên cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk tiến hành sao cấp biên lai cho đương sự.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp bản sao biên lai cho đương sự.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn xin sao cấp biên lai thu tiền thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

13. Yêu cầu thi hành án

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án tại bộ phận tổng hợp cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk hoặc gửi qua đường bưu điện.

Bước 2: Bộ phận tổng hợp thụ lý đơn yêu cầu thi hành án của đương sự và tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu đồng thời phân công Chấp hành viên tổ chức thi hành quyết định thi hành án đó.

Bước 3. Chấp hành viên lập hồ sơ và tổ chức thi hành án.

b. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại Bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk hoặc gửi qua đường bưu điện.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Đơn yêu cầu thi hành án; Bản án, quyết định của Tòa án; Các tài liệu khác liên quan đến điều kiện thi hành án của người phải thi hành án; Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời gian giải quyết: Kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu thi hành án của đương sự, trong 05 ngày làm việc, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk ký ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hoặc người phải thi hành án có đơn tự nguyện thi hành án (gọi chung là đơn yêu cầu thi hành án).

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 24/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Quyết định số 07/2007/QĐ-BTP ngày 12/07/2007của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về biểu mẫu trong thi hành án.

14. Yêu cầu xác nhận kết quả thi hành án

a. Trình tự thực hiện:

Bước 1. Đương sự nộp đơn xin xác nhận kết quả thi hành án tại bộ phận tổng hợp Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk hoặc đương sự gửi đơn xin xác nhận kết quả thi hành án qua đường bưu điện.

Bước 2. Bộ phận tổng hợp thụ ý đơn xin xác nhận kết quả thi hành án của đương sự, tham mưu trình Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk phê duyệt và xác nhận việc người phải thi hành án đã thực hiện xong hoàn toàn hay xong một phần nghĩa vụ thi hành án của minh.

b. Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ: Trong hồ sơ thi hành án.

d. Thời gian giải quyết: Khi đương sự có đơn xin xác nhận kết quả thi hành án, Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk tiến hành xác nhận kết quả thi hành án cho đương sự trong thời hạn 05 ngày làm việc.

đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận kết quả thi hành án.

h. Lệ phí: không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: không.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Khi đương sự có đơn xin xác nhận kết quả thi hành án.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 của Quốc hội;

- Nghị quyết số 24/2008/QH12 ngày 14/11/2008 của Quốc hội;

- Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13/7/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một sô điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.